

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

HỢP ĐỒNG NHÂN CÔNG
(V/v: thuê nhân công sơn bả)

Số:/.....

- Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Bộ luật Lao động năm 2012;
- Căn cứ Luật Thương mại năm 2005;
- Căn cứ Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006;
- Căn cứ Luật xây dựng năm 2014;
- Căn cứ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP quy định về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 05/2015/TT-BXD quy định về quản lý chất lượng xây dựng và bảo trì nhà ở riêng lẻ;
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của các bên.

A/ BÊN THUÊ NHÂN CÔNG (BÊN A)

– Công

ty:.....

...

– Trụ sở

chính:.....

– Mã số

thuế:.....

– Đại diện: Ông/Bà..... Chức vụ:.....

– Số điện

thoại:.....

– Số tài khoản:..... Ngân hàng:..... Chi nhánh:.....

B/ BÊN NHÂN CÔNG (BÊN B)

– Đại diện: Ông/Bà..... Chức vụ:.....

– Số CMTND:..... Nơi cấp:..... Ngày cấp:.....

– Địa

chỉ:.....

.....

– Số điện

thoại:.....

– Số tài khoản:..... Ngân hàng:..... Chi nhánh:.....

Hai bên thống nhất thỏa thuận và ký kết hợp đồng nhân công sơn bả (sau đây gọi chung là “Hợp đồng”) bao gồm những điều khoản dưới đây:

ĐIỀU 1. NỘI DUNG THỎA THUẬN

– Hai bên thỏa thuận bên A sẽ thuê bên B thực hiện việc thi công sơn bả theo yêu cầu của bên A.

– Địa chỉ thi

công:.....

– Quy mô thực

hiện:.....

- Thời gian thực hiện dự kiến:.....
- Hình thức hợp đồng: Bên A nhận khoán gọn toàn bộ chi phí về nhân công để bên B thực hiện thi công sơn bả công trình theo đúng yêu cầu và tiêu chuẩn của công trình

ĐIỀU 2. TIẾN ĐỘ THI CÔNG VÀ NGHIỆM THU CÔNG TRÌNH

- Thời gian thi công: Ngày..... tháng ... năm ...
- Thời gian dự kiến hoàn thành: Ngày ... tháng ... năm
- Đến thời gian bắt đầu thi công, bên B chịu trách nhiệm chuẩn bị các vật liệu, cơ sở vật chất cần thiết để tiến hành sơn bả cho bên A.
- Thời gian hoàn thành thực tế có thể chênh lệch so với thời gian dự kiến không quá ... ngày, nếu chậm sẽ phạt 5% giá trị hợp đồng.
- Sau khi hoàn thành công trình, bên B phải thông báo cho bên A để tiến hành nghiệm thu. Thời điểm nghiệm thu sẽ do bên B thông báo cho bên A trong vòng ... ngày kể từ ngày hoàn thành công trình.
- Trình tự các bước nghiệm thu đều tuân thủ theo các quy định của bên A về quản lý chất lượng công trình. Bên A chỉ nghiệm thu khi đối tượng đã hoàn thành và được bàn giao, đưa vào sử dụng đảm bảo đúng yêu cầu thiết kế, đảm bảo chất lượng, an toàn và đạt các tiêu chuẩn theo quy định của bên A.

ĐIỀU 3. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ THANH TOÁN

3.1 Chi phí

- Hợp đồng có giá trị:..... VNĐ (Bằng chữ.....)
- Giá trị hợp đồng đã bao gồm 10% thuế VAT
- Giá trị hợp đồng được thanh toán theo hai đợt:
 - + Đợt 1:.....
 - + Đợt 2:.....
- Hợp đồng chưa bao gồm các khoản chi phí mua nhiên vật liệu và cơ sở vật chất để thi công sơn bả.
- Bên B có trách nhiệm mua các vật liệu và thiết bị cần thiết để quá trình sơn bả được diễn ra thuận lợi và đạt yêu cầu. Đồng thời, bên B cần xuất những hoá đơn mua hàng hợp lệ cho bên A thanh toán chi phí.
- Thời gian thanh toán các chi phí mua thiết bị vật liệu là:.....
- Các chi phí phát sinh ngoài Hợp đồng này sẽ do hai bên tự thỏa thuận.

3.2 Thanh toán

- Phương thức thanh toán:.....
- Địa điểm thanh toán:.....

ĐIỀU 4. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

4.1 Quyền và nghĩa vụ của bên A

- Được yêu cầu bên B cung cấp đầy đủ thông tin, bản kế hoạch thi công, bản dự toán, hoá đơn để thi công công trình;
- Thanh toán đầy đủ và đúng hạn các chi phí đã thỏa thuận cho bên B
- Tạo điều kiện cho quá trình thi công được diễn ra thuận lợi.
- Cam kết thực hiện trung thực, đúng và đủ các quyền và nghĩa vụ của mình được quy định trong Hợp đồng.

4.2 Quyền và nghĩa vụ của bên B

- Được khảo sát cấu trúc bề mặt khu vực sẽ thi công
- Được yêu cầu bên A tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình thực hiện công việc
- Được thanh toán đầy đủ và đúng hạn các chi phí được hai bên thỏa thuận.
- Có trách nhiệm hoàn thành công việc theo đúng yêu cầu của bên A.
- Cam kết thực hiện trung thực, đúng và đủ các quyền và nghĩa vụ của mình được quy định trong Hợp đồng.

ĐIỀU

5.

RỦI

RO

- Trong quá trình thực hiện thi công, nếu xảy ra tai nạn lao động mặc dù hai bên đã đảm bảo các nguyên tắc về an toàn lao động, hai bên sẽ chịu trách nhiệm cho thiệt hại xảy ra (nếu có) như nhau.
- Trong quá trình thực hiện thi công, nếu việc sơn bả gây ảnh hưởng tiêu cực tới môi trường xung quanh, bên B sẽ chịu trách nhiệm cho những ảnh hưởng này.

ĐIỀU 6. BẤT KHẢ KHÁNG

Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng nhân công. Tuy nhiên bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra
- Thông báo ngay cho bên kia về sự bất khả kháng, thời gian trong vòng 07 ngày sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng

Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng của mình.

ĐIỀU 7. TẠM DỪNG HOẶC HỦY BỎ HỢP ĐỒNG

7.1. Tạm dừng thực hiện hợp đồng

Các trường hợp tạm dừng thực hiện hợp đồng:

- Do lỗi của một trong hai bên gây ra
- Các trường hợp bất khả kháng khác
- Các trường hợp khác do hai bên thỏa thuận

Một bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi bên kia gây ra, nhưng phải báo cho bên kia biết trước 03 ngày và cùng bàn bạc giải quyết để tiếp tục thực hiện đúng hợp đồng xây dựng đã ký kết, trường hợp bên tạm dừng không thông báo mà tạm dừng gây ra thiệt hại thì phải bồi thường cho bên thiệt hại

Thời gian và mức đền bù thiệt hại do tạm dừng hợp đồng nhân công xây dựng do hai bên thỏa thuận để khắc phục.

7.2. Hủy bỏ hợp đồng

- Một bên có quyền hủy bỏ hợp đồng và không phải bồi thường thiệt hại khi bên kia vi phạm hợp đồng là điều kiện hủy bỏ mà các bên đã thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định. Bên vi phạm hợp đồng phải bồi thường thiệt hại được trực tiếp gây ra từ hành vi vi phạm của bên bị vi phạm.
- Bên hủy bỏ hợp đồng phải thông báo ngay cho bên kia biết về việc hủy bỏ. Nếu không thông báo mà gây thiệt hại cho bên kia, thì bên hủy bỏ hợp đồng phải bồi thường.

– Khi hợp đồng bị hủy bỏ, thì hợp đồng không có hiệu lực từ thời điểm bị hủy bỏ và các bên phải hoàn trả cho nhau tài sản hoặc tiền mà bên vi phạm hợp đồng nhân công gây nên.

ĐIỀU 8. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong trường hợp phát sinh tranh chấp, các bên đồng ý ưu tiên giải quyết thông qua trao đổi, thương lượng. Việc trao đổi, thương lượng này được thực hiệnlần và phải được lập thành văn bản. Nếu sau... lần tổ chức trao đổi, thương lượng mà hai bên không thỏa thuận giải quyết được tranh chấp, một bên hoặc cả hai bên có quyền đưa tranh chấp ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này được chấm dứt khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

– Khi các bên thực hiện xong các quyền, nghĩa vụ và kết thúc thời hạn quy định trong Hợp đồng này.

– Nếu bên A chậm thanh toán cho bên B, cụ thể là quá ... ngày kể từ ngày hai bên ký kết Hợp đồng này, bên B có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng thi công. Các bên sẽ hoàn thành các quyền, nghĩa vụ của mình tính tới thời điểm Hợp đồng này chấm dứt.

– Khi một bên vi phạm hợp đồng, hai bên đã cố gắng giải quyết nhưng Hợp đồng trên thực tế vẫn không thể tiếp tục thực hiện được thì phía bên kia có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng. Các bên sẽ hoàn thành các quyền, nghĩa vụ của mình tính tới thời điểm Hợp đồng này chấm dứt.

– Hợp đồng có thể được chấm dứt do sự thỏa thuận của các bên bằng văn bản.

ĐIỀU 10. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

– Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm

– Hai bên sẽ tổ chức họp và lập biên bản thanh lý hợp đồng này sau khi hết hiệu lực không quá 10 ngày. Bên có trách nhiệm tổ chức và chuẩn bị thời gian địa điểm thanh lý.

– Hợp đồng này được làm thành bản, có giá trị như nhau. Mỗi bên giữ bản.

BÊN A

(ký và ghi rõ họ tên)

BÊN B

(ký và ghi rõ họ tên)